TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HS-ST
Ngày 12-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Chiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Tĩnh, ông Nguyễn Phúc Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Quách Thị Như Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn K - sinh năm 1985 tại huyện L, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 15, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H - sinh năm 1957 (đã chết) và bà Tạ Thị T - sinh năm 1957; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không.

Tiền án: Có 02.

1. Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2017/HSST ngày 16/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xử phạt K 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã thi hành xong toàn bộ bản án.

2. Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HSST ngày 30/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt K 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tổng khối lượng ma túy là 0,085 gam, loại Heroine. Hiện bị cáo chưa thi hành bản án.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2011/HSST ngày 14/4/2011 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao xử phạt K 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã thi hành xong toàn bộ bản án.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ ngày 29/6/2022 tại khu vực đường bê tông nội đồng thuộc khu D, xã Phùng N, huyện L, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác của đội cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao phát hiện Bùi Văn K có biểu hiện nghi vấn về tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành kiểm tra, Bùi Văn K tự giác giao nộp 01 gói ma túy đang để bên trong chiếc khẩu trang vải có đặc điểm mặt ngoài màu xanh, mặt trong màu trắng đang cầm ở tay trái. Đặc điểm gói ma túy là gói bằng giấy, mặt trong và mặt ngoài gói giấy đều màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. K khai nhận chất bột cục màu trắng là ma túy Heroine, mục đích Khánh tàng trữ chất ma túy là để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác của đội cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ gói ma túy và chiếc khẩu trang vải của K.

Cùng ngày 29/6/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao tiến hành khám xét nơi ở của Bùi Văn K, khi khám xét không thu giữ gì. Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của K, kết quả là K dương tính với ma túy Heroine.

Ngày 29/6/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất ma túy đối với chất bột, cục màu trắng thu giữ của Bùi Văn K. Tại bản kết luận giám định số 882/KL-KTHS ngày 04/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ đã kết luận:

"Chất bột, cục màu trắng chứa trong 01 gói giấy gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine,có khối lượng là 0,046 gam".

Sau giám định, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ trả lại 0,017 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong trong 01 bì giấy.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Bùi Văn K khai nhận: Khánh là người nghiện chất ma túy Heroine. Khoảng 08 giờ gày 29/6/2022, K một mình đi xe khách từ nhà ở xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ đến thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để mua ma túy, khi đến thì K gặp một người phụ nữ không biết tên, tuổi và địa chỉ nên đã hỏi mua 250.000 đồng tiền ma túy, người phụ nữ này đồng ý bán nên K đưa 250.000 đồng cho người phụ nữ, còn người phụ nữ đưa cho K 01 gói ma túy có đặc điểm là gói bằng giấy hai mặt đều màu trắng bên trong có chất bột cục màu trắng là ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy, K tìm một địa điểm ở thành phố Vĩnh Yên vắng người đi lại rồi lấy một phần ma túy sử dụng cho bản thân. Phần ma túy còn lại K gói lại rồi cho vào giữa các lớp vải của

chiếc khẩu trang rồi đi xe khách về nhà. Khoảng 14 giờ cùng ngày, K xuống xe khách và cầm gói ma túy đi bộ đến khu D, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ thì bị tổ công tác của đội cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao phát hiện, lập biên bản sự việc và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu, bị cáo không có tài sản gì khác có giá trị.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKSLT ngày 22 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao truy tố bị cáo Bùi Văn K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao không thay đổi, bổ sung cáo trạng, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Bùi Văn K từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Tổng hợp với 18 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HSST ngày 30/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, buộc bị cáo Bùi Văn K phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 39 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/6/2022.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong số 882/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả sau khi giám định, bên trong có 0,017 gam chất bột cục màu trắng và toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 chiếc khẩu trang vải gồm ba lớp, một lớp ngoài cùng màu xanh, hai lớp trong cùng màu trắng của bị cáo Bùi Văn K

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Đã thực hiện đúng thẩm quyền; đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Hành vi thực hiện của bị cáo:

Tại phiên toà bị cáo Bùi Văn K khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng hơn 14 giờ ngày 29/6/2022 tại khu vực đường bê tông nội đồng thuộc khu D, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác của đội cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ phát hiện Bùi Văn K đang tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân nên tiến hành lập biên bản sự việc. Thu giữ của K 01 gói giấy có đặc điểm hai mặt đều màu trắng, bên trong có 0,046 gam chất bột cục màu trắng là ma túy Heroine; 01 chiếc khẩu trang vải.

Xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra; Biên bản sự việc; Lời khai của người chứng kiến; Vật chứng vụ án và các tài liệu khác lập lưu trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được sử dụng ma túy là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV và những căn bệnh khác nhưng vẫn tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng cho thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Mặc dù khối lượng ma túy của bị cáo tàng trữ để sử dụng là 0,046 gam Heroine nhưng bị cáo đã bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, hiện bị cáo chưa được xóa án tích nên bản án hình sự này là tình tiết định tội đối với bị cáo. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nên không tranh luận gì. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;"

Trong vụ án này, người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo K nhưng bị cáo K không xác định được họ tên, năm sinh và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao không có căn cứ để xác minh, làm rõ để xử lý trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất vụ án: Xét thấy tính chất vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã gây mất trật trị an xã hội trên địa bàn và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân; Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo có 02 tiền án nhưng là tình tiết định tội nên không tính các tiền án này là tình tiết tăng nặng. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đó là "Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải". Xét thấy nhân thân của bị cáo là xấu, là người sử dụng ma túy và đã nhiều lần bị xét xử về các tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy" và phải đi cải tạo tập trung nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo và coi thường pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào quy định của pháp luật, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo từ 21 tháng đến 24 tháng tù là phù hợp. Vì vậy, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HSST ngày 30/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt K 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo chưa thi hành nên tổng hợp hình phạt của hai bản án theo khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự để bị cáo chấp hành hình phạt chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ hoặc làm công việc nhất định, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo là người lao động tự do, không có tài sản gì có giá trị nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Xét thấy 0,017 gam chất bột cục màu trắng là vật chứng hoàn trả sau giám định và toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì số 882/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ là Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

Chiếc khẩu trang thu giữ của bị cáo. Xét thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

3. Xử phạt bị cáo Bùi Văn K 21 (Hai mươi mốt) tháng tù. Tổng hợp với 18

(Mười tám) tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HSST ngày 30/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, buộc bị cáo Bùi Văn K phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 39 (Ba mươi chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/6/2022.

4. Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

5. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong số 882/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả sau khi giám định, bên trong có 0,017 gam chất bột cục màu trắng và toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 chiếc khẩu trang vải gồm ba lớp, một lớp ngoài cùng màu xanh, hai lớp trong màu trắng, tại lớp vỏ trong cùng màu trắng có một vết rách, khẩu trang cũ đã qua sử dụng của bị cáo Bùi Văn K.

(Chất bột, cục màu trắng và bao gói gửi đến giám định; chiếc khẩu trang vải hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao).

6. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Văn K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- Bị cáo,
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Khắc Chiên